

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**THÁI BÌNH DƯƠNG**

**(Chủ biên)**

**GIÁO TRÌNH**  
**TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

*(Giáo trình đào tạo từ xa)*

**VINH, 2011**

## **TẬP THỂ TÁC GIẢ**

1. GVC. THS THÁI BÌNH DƯƠNG (Chủ biên)
2. GV. THS PHAN VĂN TUẤN
3. GV. THS BÙI THỊ CẦN

## LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy và chủ trương của Ban giám hiệu Trường Đại học Vinh về việc đào tạo từ xa, chúng tôi biên tập và cho ra mắt cuốn “Giáo trình Tư Tưởng Hồ Chí Minh”, nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu học tập, nghiên cứu và tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và ôn thi hết học phần môn Tư tưởng Hồ Chí Minh của sinh viên không chuyên ngành lý luận Mác-Lênin và ngành Giáo dục Chính trị của Trung tâm Đào tạo Đại học Từ xa thuộc Đại học Vinh.

Trong quá trình biên soạn giáo trình này, chúng tôi đã kế thừa những nội dung của Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh do Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các giáo trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã biên soạn. Đồng thời, chúng tôi tham khảo, kế thừa giáo trình của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và của các viện, các trường biên soạn. Tuy nhiên, do những hạn chế khách quan và chủ quan nên giáo trình vẫn còn những nội dung cần tiếp tục được bổ sung và sửa đổi, chúng tôi rất mong nhận được nhiều ý kiến của các thầy cô giáo, các đồng nghiệp và các anh, chị sinh viên để giáo trình được hoàn chỉnh hơn.

TẬP THỂ TÁC GIẢ

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

**ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

**VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**Chương này gồm có 3 mục:**

1. Đối tượng nghiên cứu
2. Phương pháp nghiên cứu
3. Ý nghĩa của việc học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sinh viên

**Mục tiêu**

Sau khi học xong chương này, sinh viên sẽ:

- Nắm được khái niệm, hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh
- Nắm được đối tượng nghiên cứu của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh
- Nắm được phương pháp nghiên cứu của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh
- Nắm được ý nghĩa của việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh

**Nội dung**

**I. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU**

**1. Khái niệm tư tưởng và Tư tưởng Hồ Chí Minh**

***a. Khái niệm tư tưởng:***

Theo nghĩa phổ thông thì tư tưởng là sự phản ánh hiện thực trong ý thức, là biểu hiện quan hệ của con người với thế giới xung quanh. Khái niệm tư tưởng ở đây không phải là tư tưởng đơn thuần theo nghĩa tinh thần, ý thức tư tưởng của một cá nhân, một cộng đồng mà tư tưởng đó có ý nghĩa ở tầm khái quát triết học với nghĩa là những hệ thống quan điểm, quan niệm, luận điểm được xây dựng trên một nền tảng triết học, đại biểu cho ý chí, nguyện vọng của một giai cấp, một dân tộc, được hình thành trên cơ sở thực tiễn nhất định và trở lại chỉ đạo hoạt động thực tiễn, cải tạo hiện thực.

***b. Khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh***

Trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam đã từng bước nhận thức về tư tưởng Hồ Chí Minh, đi dần từ thấp đến cao. Từ vấn đề thực tiễn đến hệ thống hoàn chỉnh.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (6 – 1991) đánh dấu cột mốc quan trọng trong nhận thức của Đảng ta về tư tưởng Hồ Chí Minh. Đảng ta đã trân trọng đề lên trong Cương lĩnh của mình: Đảng lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ

Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Văn kiện của Đại hội lần thứ VII của Đảng định nghĩa: “Tư tưởng Hồ Chí Minh chính là kết quả sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin trong điều kiện cụ thể của nước ta, và trong thực tế tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành một tài sản tinh thần quý báu của Đảng và của cả dân tộc”<sup>1</sup>

Kể từ sau Đại hội lần thứ VII đến Đại hội lần thứ IX của Đảng, trải qua một thập kỷ công tác nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh được tiến hành nghiêm túc và đạt được những kết quả quan trọng. Từ những kết quả nghiên cứu đó, Đại hội lần thứ IX của Đảng (4 – 2001) đã nêu lên khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Đó là tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; về sức mạnh của nhân dân, của khối đại đoàn kết dân tộc; về quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân; về quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; về phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; về đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau; về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân...”

Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta”<sup>2</sup>.

Trong khái niệm này, bước đầu Đảng ta đã làm rõ được:

- Nguồn gốc tư tưởng, lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng truyền thống văn hóa Việt Nam; tinh hoa văn hóa nhân loại và chủ nghĩa Mác – Lênin

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội VII Nxb Sự thật, Hà Nội 1991. Tr 127

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội IX Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2001. Tr 83 - 84

- Bản chất cách mạng, khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh đó là chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và dân tộc ta.

- Nội dung cơ bản nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh
- Giá trị, ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh là soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta.

Dựa trên định hướng cơ bản của Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình các bộ môn Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đã đưa ra định nghĩa: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa; là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, đồng thời là sự kết tinh tinh hoa dân tộc và trí tuệ thời đại nhằm giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người”<sup>1</sup>

### **c. Hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh**

Tư tưởng Hồ Chí Minh là bộ phận trung tâm của chuyên ngành "Hồ Chí Minh học" thuộc ngành Khoa học chính trị Việt Nam. Hồ Chí Minh đã xây dựng được hệ thống lý luận toàn diện về cách mạng Việt Nam phù hợp với thực tiễn của đất nước và dòng chảy thời đại. Hệ thống đó bao gồm một số nội dung cơ bản sau:

- Giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người;
- Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại;
- Sức mạnh của nhân dân, của khối đại đoàn kết dân tộc;
- Quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân;
- Quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân;
- Phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân;
- Đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;

---

1. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình các bộ môn Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB CTQG, HN 2003, Tr 19

- Chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau.
- Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân...

## **2. Đối tượng và nhiệm vụ của môn học TT HCM**

### ***a. Đối tượng nghiên cứu***

Hiện nay, có hai bộ môn nghiên cứu về Hồ Chí Minh là Tư tưởng Hồ Chí Minh và Hồ Chí Minh học. Đối tượng nghiên cứu của Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống các quan điểm, quan niệm, lý luận về cách mạng Việt Nam trong thời đại mới, được thể hiện trong di sản của Người và quá trình chỉ đạo thực tiễn phong phú của Người mà cốt lõi là tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

Đối tượng nghiên cứu của Tư tưởng Hồ Chí Minh quá trình vận dụng, phát triển sáng tạo Tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng Cộng sản Việt Nam; là quá trình vận động, hiện thực hoá các quan điểm lý luận đó của Đảng trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.

### ***b. Nhiệm vụ nghiên cứu***

Trên cơ sở đối tượng nghiên cứu, môn học tư tưởng Hồ Chí Minh có nhiệm vụ đi sâu nghiên cứu là rõ các nội dung sau:

- Nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm khẳng định sự ra đời của tư tưởng Hồ Chí Minh là một tất yếu khách quan nhằm giải đáp các vấn đề lịch sử dân tộc Việt Nam đặt ra.
- Các giai đoạn hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Nội dung, bản chất cách mạng, khoa học, đặc điểm của các quan điểm trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Vai trò nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam.
- Quá trình nhận thức, vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh qua các giai đoạn cách mạng của Đảng và Nhà nước ta.
- Các giá trị tư tưởng và lý luận của Hồ Chí Minh đối với kho tàng tư tưởng, lý luận cách mạng thế giới của thời đại.

## **3. Chức năng và vị trí của môn học**

### ***a. Chức năng của môn học***

Tư tưởng Hồ Chí Minh với tư cách là một môn khoa học trong hệ thống các môn khoa học Mác – Lênin có hai chức năng đặc biệt quan trọng:

Một là, chức năng nhận thức: là nền tảng tư tưởng

Hai là, chức năng hành động: là kim chỉ nam

Hai chức năng đó quan hệ chặt chẽ với nhau. Hồ Chí Minh nhấn mạnh, chỉ khi tư tưởng đúng thì hành động mới đúng “tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất”<sup>1</sup>

### **b. Vị trí của môn học**

Môn học tư tưởng Hồ Chí Minh có quan hệ chặt chẽ với Hồ Chí Minh học, các khoa học xã hội và nhân văn, nhất là với các môn học lý luận chính trị

#### ***- Mỗi quan hệ của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh với Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin***

Chủ nghĩa Mác – Lênin là cơ sở thế giới quan, phương pháp luận, nguồn gốc tư tưởng, lý luận trực tiếp quyết định bản chất cách mạng, khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh là người trung thành, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam. Cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh đã góp phần làm phong phú, bổ sung, phát triển cho các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin., thống nhất.

Tư tưởng Hồ Chí Minh thuộc hệ tư tưởng Mác – Lênin, là sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện thực tế Việt Nam. Vì vậy, môn tư tưởng Hồ Chí Minh với môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin có mối quan hệ biện chứng, chặt chẽ. Muốn nghiên cứu, giảng dạy và học tập tốt tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải nắm vững kiến thức về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác – Lênin.

#### ***- Mỗi quan hệ của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh với Đường lối cách mạng Việt Nam của Đảng Cộng sản Việt Nam***

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, giáo dục, rèn luyện và là lãnh tụ của Đảng Cộng sản Việt nam. Hồ Chí Minh là người tìm kiếm, lựa chọn con đường , vạch ra đường lối cách mạng đúng đắn cho dân tộc Việt Nam và lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam theo mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 2000. Tập 7. Tr 319

Trong quan hệ với môn học Đường lối cách mạng Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh là bộ phận tư tưởng của Đảng nhưng với tư cách là bộ phận nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Cùng với chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở khoa học để xây dựng đường lối chiến lược, sách lược đúng

đắn. Vì vậy, môn học tư tưởng Hồ Chí Minh gắn bó chặt chẽ với môn Đường lối cách mạng Việt Nam của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghiên cứu, giảng dạy, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm trang bị cơ sở, thế giới quan, phương pháp luận khoa học để nắm vững kiến thức về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

## **II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Với tư cách môn học có tính độc lập trong hệ thống các môn lý luận chính trị, Tư tưởng Hồ Chí Minh có cơ sở phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu riêng, cụ thể.

### **1. Cơ sở phương pháp luận**

Nghiên cứu, giảng dạy, học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh phải trên cơ sở thế giới quan, phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin và bản thân các quan điểm có giá trị phương pháp luận của Hồ Chí Minh. Trong đó, các nguyên lý triết học Mác – Lênin với tư cách là phương pháp luận chung của các ngành khoa học cần phải được sử dụng như công cụ tư duy quan trọng. Vì vậy, khi nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh cần tuân thủ một số nguyên tắc phương pháp luận sau:

#### ***a. Bảo đảm sự thống nhất nguyên tắc tính Đảng và tính khoa học***

Nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh phải đứng vững trên lập trường, quan điểm, phương pháp luận chủ nghĩa Mác – Lênin và quan điểm đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, bảo đảm tính khách quan khi phân tích, lý giải và đánh giá.

Tính Đảng và tính khoa học thống nhất với nhau trong sự phản ánh trung thực, khách quan tư tưởng Hồ Chí Minh trên cơ sở lập trường, phương pháp luận và định hướng chính trị.

#### ***b. Quan điểm thực tiễn và nguyên tắc lý luận gắn liền với thực tiễn***

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh luôn bám sát thực tiễn cách mạng Việt Nam và thế giới, coi trọng tổng kết thực tiễn, coi đây là biện pháp không chỉ nâng cao năng lực hoạt động thực tiễn, mà còn là điều kiện để nâng cao trình độ lý luận. Đồng thời, Hồ Chí Minh cũng đặc biệt coi trọng việc kết hợp lý luận với thực tiễn, lời nói đi đôi với việc làm. Người khẳng định; Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thực tiễn mù quáng, dễ mắc bệnh chủ quan; Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông. Hồ Chí Minh là người luôn xuất phát từ thực tế Việt Nam, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào thực tiễn nước ta, đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, lãnh đạo nhân dân vượt qua muôn vàn khó

khăn, thử thách, giành được những thắng lợi vẻ vang. Vì vậy, nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải quán triệt quan điểm lý luận gắn liền với thực tiễn, học đi đôi với hành, phải biết vận dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống, thực tiễn, phục vụ cho sự nghiệp cách mạng của đất nước

### ***c. Quan điểm lịch sử - cụ thể***

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh phải liên hệ với bối cảnh lịch sử sinh thời của Hồ Chí Minh, giúp chúng ta nhận thức được bản chất tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì vậy, cùng với chủ nghĩa duy vật biện chứng, chúng ta cần vận dụng chủ nghĩa duy vật lịch sử vào việc nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong nghiên cứu khoa học, theo V.I. Lênin, chúng ta không được quên mối liên hệ lịch sử căn bản, nghĩa là phải xem xét một hiện tượng nhất định đã xuất hiện trong lịch sử như thế nào, hiện tượng đó đã trải qua những giai đoạn phát triển chủ yếu nào và đứng trên quan điểm của sự phát triển đó để xem xét hiện nay nó đã trở thành như thế nào? Nắm vững quan điểm này giúp chúng ta hiểu được tư tưởng Hồ Chí Minh mang đậm dấu ấn của quá trình phát triển lịch sử, quá trình phát triển sáng tạo, đổi mới.

### ***d. Quan điểm toàn diện và hệ thống***

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về cách mạng Việt Nam, có quan hệ thống nhất biện chứng nội tại của nó. Một yêu cầu về phương pháp luận khi nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh trên bình diện tổng thể hay từng bộ phận là phải luôn luôn quán triệt mối liên hệ qua lại của các yếu tố, các bộ phận khác nhau trong sự gắn kết tất yếu của hệ thống tư tưởng đó quanh hạt nhân cốt lõi là tư tưởng độc lập, tự do. V.I. Lênin cũng đã viết: "Muốn thực sự hiểu được sự vật, cần phải nhìn bao quát và nghiên cứu tất cả các mặt, tất cả mối liên hệ và "quan hệ gián tiếp" của sự vật đó"<sup>1</sup>

Trong nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh, cần nắm vững và đầy đủ hệ thống các

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1979, t.42, tr. 364

quan điểm của Người. Nếu tách rời một yếu tố nào đó khỏi hệ thống sẽ hiểu sai tư tưởng Hồ Chí Minh. Chẳng hạn, tách rời độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội là xa rời tư tưởng Hồ Chí Minh.

### ***e. Quan điểm kế thừa và phát triển***

Hồ Chí Minh là một mẫu mực về sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Người đã bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin trên nhiều lĩnh vực quan trọng và hình thành nên một hệ thống các quan điểm lý luận mới hết sức sáng tạo. Vì thế, nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh đòi hỏi không chỉ biết kế thừa, vận dụng mà còn phải biết phát triển sáng tạo tư tưởng của Người trong điều kiện lịch sử mới, trong bối cảnh cụ thể của đất nước và thế giới.

### ***g. Kết hợp nghiên cứu các tác phẩm với thực tiễn chỉ đạo cách mạng của Hồ Chí Minh***

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ căn cứ vào các tác phẩm, bài viết mà cần coi trọng hoạt động thực tiễn của Người, thực tiễn cách mạng dưới sự tổ chức và lãnh đạo của Đảng ta do Người đứng đầu. Hơn nữa, Hồ Chí Minh có một phong cách nói và viết rất ngắn gọn không theo lối viết kiểu hàn lâm. Vì vậy, chỉ căn cứ vào bài viết, bài nói, tác phẩm của Người là chưa đầy đủ. Hành động thực tiễn, chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu và dựng xây của nhân dân Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh cũng chính là lời giải thích rõ ràng giá trị khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh. Chân lý là cụ thể, cách mạng là sáng tạo. Sự sáng tạo cách mạng của Hồ Chí Minh trước hết là sự sáng tạo về tư duy lý luận, về chiến lược, về đường lối cách mạng. Điều đó giữ vai trò quyết định hàng đầu dẫn đến thắng lợi cách mạng. Tư tưởng lý luận cách mạng Hồ Chí Minh đã góp phần phát triển phong phú thêm lý luận cách mạng của thời đại, trước hết là về cách mạng thuộc địa. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã tỏa sáng vượt ra ngoài biên giới Việt Nam, đến với những người nô lệ ở các nước phương Đông và người lao động làm thuê ở phương Tây.

### **2. Các phương pháp cụ thể**

- Giữa phương pháp nghiên cứu và nội dung nghiên cứu có mối liên hệ biện chứng và chi phối lẫn nhau; phương pháp phải trên cơ sở vận động của bản thân nội dung, nội dung nào, phương pháp ấy. Phương pháp xuyên suốt và tối ưu trong việc nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết hợp phương pháp lịch sử với phương pháp logic. Phương pháp lịch sử sẽ giúp chúng ta nhận thức về mặt lịch sử quá trình tư duy của Hồ Chí Minh. Nếu thiếu vấn đề đó, chúng ta không thể nhận thức được logic của vấn đề - tính quy luật của tư duy. Ngược lại, nếu thiếu phương pháp

logic, người nghiên cứu sẽ không tìm ra cốt lõi của tư duy và hướng phát triển mà tư duy đã đạt tới.

- Vận dụng phương pháp liên ngành trong nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh. Trên bình diện nhà tư tưởng, Hồ Chí Minh đã thể hiện tư tưởng của mình như một hệ thống, bao quát nhiều lĩnh vực. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng các phương pháp liên ngành khoa học xã hội – nhân văn, lý luận chính trị để nghiên cứu toàn bộ hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như mỗi tác phẩm riêng biệt của Người.

- Cùng với các phương pháp nói trên, việc vận dụng các phương pháp khác như: thống kê, tổng hợp, phân tích, so sánh, điều tra xã hội học, tiếp xúc nhân chứng lịch sử v.v... cũng là phương pháp cần thiết cho việc nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh.

### **III. Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐỐI VỚI SINH VIÊN**

#### **1. Nâng cao năng lực tư duy lý luận và phương pháp công tác**

Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho Đảng và nhân dân Việt Nam trên con đường xây dựng đất nước vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Vì vậy, phải nghiêm túc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh để nâng cao tư duy lý luận, nâng cao nhận thức và năng lực công tác, thực hiện tốt các nhiệm vụ cách mạng trọng đại của Đảng, của Nhà nước ta trên con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Đối với thế hệ trẻ nói chung, với sinh viên trong các trường cao đẳng và đại học nói riêng, thông qua học tập, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh để bồi dưỡng, củng cố cho họ lập trường, quan điểm cách mạng trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tích cực, chủ động đấu tranh, phê phán những quan điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước ta; biết vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề đặt ra trong cuộc sống.

#### **2. Bồi dưỡng phẩm chất cách mạng và bản lĩnh chính trị**

Đối với thế hệ trẻ nói chung, sinh viên trong các trường cao đẳng và đại học nói riêng, học tập, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần giáo dục đạo đức, tư cách, phẩm chất cách mạng, biết sống ở đời và làm người hợp đạo lý, yêu cái tốt, cái thiện, ghét cái ác, cái xấu, nâng cao lòng tự hào về Hồ Chí Minh, về Đảng Cộng

sản Việt Nam, nguyện “sống, chiến đấu, lao động học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

Trên cơ sở kiến thức đã được học, sinh viên vận dụng vào cuộc sống bồi dưỡng, rèn luyện bản thân, nâng cao phẩm chất cách mạng, bản lĩnh chính trị, phương pháp tư duy biện chứng, hoàn thành tốt trách nhiệm của mình và trở thành những chiến sĩ đi tiên phong trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước Việt Nam đang hoàng hơn và to đẹp hơn như Di chúc của Người để lại: "Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên". Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết"<sup>1</sup>.

## NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN GHI NHỚ Ở CHƯƠNG NÀY

1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu và phân tích được khái niệm.
2. Đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh
3. Phương pháp luận và phương pháp cụ thể nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh
4. Chức năng, vị trí và ý nghĩa của việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sinh viên

## BÀI TẬP TỰ LUẬN

**Câu 1:** Nêu và phân tích khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh

**Câu 2:** Trình bày đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp học tập, nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh

**Câu 3:** Chứng minh rằng: Tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ môn khoa học.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t 12, tr. 510.

## BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: "Đảng lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động", tại :

- a. Đại hội lần thứ IV.
- b. Đại hội lần thứ VI
- c. Đại hội lần thứ VII

d. Đại hội lần thứ VIII

**Câu 2.** Định nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh được Đảng ta nêu ra tại Đại hội nào?

a. Đại hội lần thứ VII

b. Đại hội lần thứ VIII

c. Đại hội lần thứ IX

d. Đại hội lần thứ X

**Câu 3.** Cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh là nội dung nào ?

a. Chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản

b. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

c. Kết hợp nhuần nhuyễn dân tộc với giai cấp

d. Độc lập tự chủ, tự lực tự cường

**Câu 4.** Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác – Lênin từ :

a. Chủ nghĩa cộng sản

b. Chủ nghĩa yêu nước

c. Chủ nghĩa vị kỷ

d. Chủ nghĩa xã hội

**Câu 5.** Luận điểm nào trong các luận điểm sau không đúng theo định nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh:

a. Một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội của cách mạng Việt Nam.

b. Kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác — Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta.

c. Kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

# **Chương I**

## **NGUỒN GỐC, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**Chương này gồm có 3 mục:**

1. Nguồn gốc tư tưởng Hồ Chí Minh
2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh
3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh

### **Mục tiêu**

Sau khi học xong chương này, sinh viên sẽ:

- Nắm được nguồn gốc tư tưởng Hồ Chí Minh
- Nắm được các thời kỳ hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh
- Hiểu đúng giá trị, tầm vóc to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh

### **Nội dung**

#### **I. NGUỒN GỐC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

##### **1. Bối cảnh xuất hiện tư tưởng Hồ Chí Minh**

###### **a. Bối cảnh thế giới**

Vào nửa cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh đã phát triển thành chủ nghĩa tư bản độc quyền (chủ nghĩa đế quốc). Chỉ 9 nước đế quốc là Anh, Pháp, Mỹ, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Bỉ, Italia, Nhật Bản, Hà Lan đã chi phối toàn bộ tình hình thế giới. Phần lớn các nước châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh đã trở thành thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, bị chúng tước đoạt những giá trị văn hóa, tinh thần, quyền lợi kinh tế và địa vị xã hội v.v... Mạng sống của người dân thuộc địa “không đáng một trinh”<sup>1</sup>. Cùng với mâu thuẫn trong xã hội tư bản, mâu thuẫn giữa vô sản với tư sản, chủ nghĩa tư bản làm phát sinh một mâu thuẫn mới của thời đại, mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản.

Cách mạng tháng Mười Nga thành công đã mở ra thời đại mới, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới, đã tạo ra những tiền đề và điều kiện cơ bản thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở các nước, trong đó có Việt Nam phát triển nhanh chóng.

---

1. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 2. Nxb CTQG. Hà Nội 2000. Tr 59

## **b. Bối cảnh Việt Nam**

Nửa cuối thế kỷ XIX, Việt Nam từ một nước phong kiến độc lập đã bị thực dân Pháp xâm lược, trở thành một nước thuộc địa nửa phong kiến. Dưới cách thống trị của thực dân Pháp, nhân dân Việt Nam mất độc lập, tự do đã không ngừng đứng lên chống lại chúng. Sự xâm nhập của chủ nghĩa tư bản Pháp đã làm nảy sinh trong xã hội Việt Nam hai giai cấp mới: giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

Kể từ khi triều đình nhà Nguyễn ký Hiệp ước Patenôt (6 – 6 – 1984) chịu sự bảo hộ của đế quốc Pháp, trừ một số ít người cam tâm làm tay sai cho giặc, còn đại đa số nhân dân Việt Nam vẫn nung nấu ý chí căm thù và chờ thời cơ vùng lên chiến đấu giành độc lập. Lớp lớp sĩ phu và đồng bào yêu nước đã liên tục đứng lên đấu tranh giành độc lập. Nhưng các phong trào kháng chiến đều bị chìm trong máu lửa. Sau thất bại của phong trào Cần vương, Văn thân, đất nước lâm vào tình trạng bế tắc, khủng hoảng về đường lối. Cả dân tộc chìm đắm trong đêm trường nô lệ, tưởng chừng không có đường ra.

Sứ mệnh lịch sử đặt ra cho cả dân tộc, cho mọi người Việt Nam yêu nước lúc bấy giờ là phải tìm ra con đường cứu nước, cứu dân thoát khỏi ách thống trị của thực dân Pháp và tay sai. Trong điều kiện lịch sử ấy, Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh đã xuất hiện, đáp ứng đòi hỏi bức thiết của dân tộc và thời đại.

## **2. Nguồn gốc tư tưởng Hồ Chí Minh**

### **a. Tư tưởng và văn hóa Việt Nam**

Lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước đã hình thành cho Việt Nam các giá trị truyền thống dân tộc phong phú, vững bền. Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển và nâng cao các giá trị văn hóa dân tộc

- Chủ nghĩa yêu nước và ý chí kiên cường, bất khuất đấu tranh để dựng nước và giữ nước. Từ văn hóa dân gian đến văn hóa bác học, từ nhân vật truyền thuyết đến các tên tuổi sáng ngời trong lịch sử đã phản ánh chân lý đó một cách hùng hồn. Chủ nghĩa yêu nước là dòng chủ lưu của tư tưởng văn hóa truyền thống Việt Nam, xuyên suốt trường kỳ lịch sử; là bản sắc văn hóa, là thước đo phẩm giá con người Việt Nam; là động lực mạnh mẽ cho sự trường tồn và phát triển của dân tộc. Chính sức mạnh truyền thống tư tưởng và văn hóa đó của dân tộc đã thúc giục Hồ Chí Minh ra đi tìm tòi, học hỏi, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại để làm giàu cho tư tưởng cách mạng và văn hóa của Người

- Đoàn kết, tinh thần tương thân, tương ái, nhân nghĩa, cố kết cộng đồng dân tộc là truyền thống quý báu của người Việt Nam. Do địa, chính trị của mình, dân tộc Việt Nam luôn phải chống chọi với thiên tai, địch họa để bảo tồn cuộc sống, bảo vệ chủ quyền quốc gia nên truyền thống này được hình thành và phát triển tạo nên sức mạnh to lớn để chiến thắng thiên tai và mọi thế lực xâm lược ngoại bang. Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát huy truyền thống đoàn kết, nhân nghĩa và nhấn mạnh chữ “đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh”

- Cần cù, thông minh, dũng cảm, sáng tạo trong sản xuất và chiến đấu; một dân tộc ham học hỏi và không ngừng mở cửa đón nhận tinh hoa văn hóa nhân loại, tiếp thu có chọn lọc, cải biến thành những giá trị của riêng mình. Hồ chí minh là hiện thân của truyền thống đó.

- Lạc quan yêu đời, tinh thần lạc quan yêu đời thể hiện niềm tin vào sức mạnh của bản thân mình, tin vào sự tất thắng của chân lý, chính nghĩa, dù trước mắt còn đầy gia truân, khổ ải phải vượt qua. Hồ Chí Minh đã tiếp thu và phát huy truyền thống lạc quan đó.

## **b) Tinh hoa văn hóa nhân loại**

### ***- Tư tưởng và văn hóa phương Đông***

+ Nho giáo, Hồ Chí Minh đã phê phán, bác bỏ những mặt tiêu cực, tiếp thu những mặt tích cực của Nho giáo như triết lý hành động, triết lý nhân sinh, nhân nghĩa, ước vọng về một xã hội bình trị, hòa mục, thế giới đại đồng; đề văn hóa, đề cao trung hiếu "dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh". Người nói: "Tuy Khổng Tử là phong kiến và tuy trong học thuyết của Khổng Tử có nhiều điều không đúng song những điều hay trong đó thì chúng ta nên học"<sup>1</sup>. Người dẫn lời của V.I. Lênin: "Chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu hái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại"<sup>2</sup>.

+ Phật giáo, Hồ Chí Minh đã gạt bỏ những mặt tiêu cực, tiếp thu những mặt tích cực của Phật giáo như tư tưởng vị tha, từ bi, cứu khổ, cứu nạn; bác ái, coi trọng tinh thần bình đẳng, dân chủ chất phác, sự giản dị trong sạch, yêu lao động, chăm lo điều thiện, v.v..

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.6, tr. 46.

+ Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn, Hồ Chí Minh nghiên cứu và tìm thấy

trong học thuyết của Tôn Trung Sơn những điều thích hợp với điều kiện nước ta, đó là dân tộc độc lập, dân quyền tự do và dân sinh hạnh phúc.

### **- Tư tưởng và văn hóa phương Tây**

Hồ Chí Minh có thời gian dài hoạt động ở các nước châu Âu, Người đã tiếp thu những mặt tích cực của nền văn hóa, chế độ dân chủ tư sản và tư tưởng cách mạng của các nước châu Âu góp phần hình thành tư tưởng của mình.

+ Thiên chúa giáo. Hồ Chí Minh đã tiếp thu lòng bác ái và đức hy sinh của chúa

+ Tư tưởng dân chủ của cách mạng Pháp, Hồ Chí Minh đã tiếp thu tư tưởng của các nhà khai sáng: Vôn-te (Voltaire), Rút-xô (Rousso), Mông-tê-xki-ơ (Moutessquieu). Đặc biệt, Người chịu ảnh hưởng sâu sắc về tư tưởng tự do, bình đẳng của Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền năm 1791 của Đại cách mạng Pháp.

+ Tư tưởng dân chủ của cách mạng Mỹ, Người đã tiếp thu giá trị về quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc của *Tuyên ngôn độc lập* năm 1776, quyền của nhân dân kiểm soát chính phủ.

+ Những tư tưởng dân chủ và cách mạng cùng những hoạt động thực tiễn của Hồ Chí Minh đã giúp Người nhận thức rằng, thể chế dân chủ - dù là dân chủ tư sản, cũng tiến bộ vượt bậc so với các chế độ quân chủ phong kiến và chế độ thuộc địa.

### **c) Chủ nghĩa Mác - Lênin**

Chủ nghĩa Mác- Lênin là nguồn gốc lý luận trực tiếp, quyết định bản chất tư tưởng Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh khẳng định: "Chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái "cẩm nang" thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản"<sup>1</sup>.

Đối với chủ nghĩa Mác- Lênin, Hồ Chí Minh đã nắm vững cái cốt lõi, linh hồn sống của nó là phương pháp biện chứng duy vật; học tập lập trường, quan điểm, phương pháp biện chứng của chủ nghĩa Mác- Lênin để giải quyết các vấn đề thực tiễn của cách mạng Việt Nam. Nhờ phép biện chứng của chủ nghĩa Mác- Lênin, Hồ Chí Minh đã hấp thụ những yếu tố tích cực, kết hợp chặt chẽ những yếu tố ấy để chuyển hóa và tạo nên hệ tư tưởng của mình. Vì vậy, có thể nói tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng sáng tạo, phát triển và làm phong phú cho kho tàng lý luận Mác- Lênin. Điều đó thể hiện, các tác phẩm, bài viết của Hồ Chí Minh phản ánh bản chất cách mạng tư tưởng của Người theo thể giới quan, phương pháp luận của

chủ nghĩa Mác - Lênin. Người đã tiếp thu, vận dụng chủ nghĩa chủ nghĩa Mác – Lênin với tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo, sát đúng với yêu cầu thực tiễn của cách mạng Việt Nam.

### **3. Nhân tố chủ quan**

- Hồ Chí Minh là người có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo; có đầu óc phê phán tinh tường, sáng suốt.

- Hồ Chí Minh có một quá trình khổ công học tập, rèn luyện,; tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa tri thức của nhân loại, sớm vươn tới đỉnh cao tri thức nhân loại để tạo nên tri thức và kinh nghiệm của riêng mình.

- Hồ Chí Minh có một tấm lòng yêu nước, thương dân sâu sắc; có trái tim cộng sản nhiệt thành cách mạng, một tinh thần sẵn sàng hy sinh vì nền độc lập của Tổ quốc, vì tự do, hạnh phúc của đồng bào mình; vì sự nghiệp giải phóng con người, giải phóng loài người.

Chính phẩm chất, tri thức và bản lĩnh ấy là những nhân tố quyết định để Hồ Chí Minh tiếp nhận, chọn lọc, chuyển hóa và phát triển những tinh hoa dân tộc và thời đại thành hệ tư tưởng đặc sắc của mình.

## **II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

Phân chia các thời kỳ lịch sử hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ giúp chúng ta nắm được những nội dung tư tưởng cơ bản của Người trong từng thời kỳ, phản ánh khách quan hiện thực lịch sử và tài năng trí tuệ của Hồ Chí Minh.

### **1. Thời kỳ 1890 – 1911: hình thành tư tưởng yêu nước, chí hướng cách mạng**

Chủ tịch Hồ Chí Minh, sinh ngày 19-5-1890, tại quê ngoại là làng Hoàng Trù (còn gọi là làng Trù), xã Chung Cự, tổng Lâm Thịnh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) Lúc sinh thành Hồ Chí Minh có tên gọi là Nguyễn Sinh Cung

Hồ Chí Minh lớn lên và sống trong nỗi đau của người dân mất nước, được sự giáo dục của gia đình, quê hương, dân tộc về lòng yêu nước thương dân; sớm tham gia phong trào đấu tranh và bắn khoăn trước những thất bại của các sĩ phu yêu nước chống Pháp; ham học hỏi. Đây là thời kỳ đã hình thành tư tưởng yêu nước, thương dân, chí hướng cách mạng của Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh

### **2. Thời kỳ 1911 – 1920: tìm tòi, khảo nghiệm con đường cứu nước, giải phóng dân tộc**

Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước, Người đã khảo sát thực tiễn ở nhiều nước tư bản ở châu Âu, châu Mỹ, tiếp xúc với nhiều tư tưởng tiên bộ và đến với chủ nghĩa Mác – Lênin tìm được con đường cứu nước, giải phóng dân tộc là con đường cách mạng vô sản. Đây là thời kỳ Hồ Chí Minh đã có sự chuyển biến vượt bậc về tư tưởng; từ một chiến sĩ yêu nước thành một chiến sĩ cộng sản Việt Nam; từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản; từ giác ngộ chủ nghĩa dân tộc tiến lên giác ngộ chủ nghĩa Mác – Lênin và trở thành nười cộng sản Việt Nam đầu tiên

### **3. Thời kỳ 1921 – 1930: hình thành cơ bản tư tưởng về con đường cách mạng Việt Nam**

Đây là thời kỳ Hồ Chí Minh có những hoạt động thực tiễn và lý luận sôi nổi, phong phú ở Pháp (1921-1923), ở Liên Xô (1923-1924), ở Trung Quốc (1924-1927), ở Thái Lan (1928-1929)...

- Người đã viết nhiều bài báo, viết các tác phẩm như *Bản án chế độ thực dân Pháp* (1925), *Đường Kách mệnh* (1927)

- Người đã chuẩn bị cả về tư tưởng và tổ chức để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt...(Cương lĩnh đầu tiên của Đảng). Đến năm 1930, tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam được hình thành về cơ bản.

### **4. Thời kỳ 1930-1945: Vượt qua khó khăn, thử thách, kiên trì giữ vững quan điểm và con đường cách mạng Việt Nam đã lựa chọn**

Trên cơ sở tư tưởng về con đường cách mạng Việt Nam đã hình thành về cơ bản, trong mấy năm đầu của những năm 1930, Hồ Chí Minh đã kiên trì giữ vững quan điểm cách mạng của mình, vượt qua khuynh hướng "tả" đang chi phối Quốc tế Cộng sản, chi phối Ban Chấp hành Trung ương Đảng, phát triển thành chiến lược cách mạng giải phóng dân tộc, xác lập tư tưởng độc lập, tự do, dẫn đến thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ra đời.

### **5. Thời kỳ 1945-1969: hoàn thiện và tiếp tục phát triển**

Đây là thời kỳ tư tưởng Hồ Chí Minh phát triển cả chiều rộng và chiều sâu nhằm giải quyết các vấn đề trọng đại của cách mạng Việt Nam

- Tư tưởng kết hợp kháng chiến với kiến quốc, tiến hành kháng chiến kết hợp với xây dựng chế độ dân chủ nhân dân;